

Hướng dẫn cho bên vay
VAY NƯỚC NGOÀI



Vay nước ngoài: Hướng dẫn cho bên vay tại Việt Nam

I. GIỚI THIỆU

Bài viết này tập trung vào khía cạnh thực tiễn của quá trình nhận khoản vay nước ngoài, bao gồm các bước và hành động mà bên vay phải tiến hành trong suốt quá trình này. Bài viết không đi sâu vào chi tiết kỹ thuật về các thuật ngữ, mà thay vào đó giải thích một lộ trình rõ ràng cho bên vay theo dõi. Xin lưu ý rằng quá trình nhận khoản vay nước ngoài tại bài viết này dựa trên thông lệ thị trường, và các giao dịch đặc thù có thể có sự khác biệt.

II. CÁC CÂN NHẮC BAN ĐẦU

A. Đánh giá nhu cầu và mục tiêu tài chính

Trước khi tìm kiếm khoản vay nước ngoài, bên vay cần đánh giá nhu cầu và mục tiêu tài chính của mình. Điều này bao gồm việc xác định mục đích của khoản vay, số tiền cần thiết và thời gian trả nợ mong muốn. Ngoài ra, bên vay cần đánh giá tình hình tài chính hiện tại và khả năng trả nợ của mình. Điều này sẽ giúp bên vay đưa ra lập trường mạnh mẽ trước các bên cho vay tiềm năng và đảm bảo bên vay lựa chọn sản phẩm vay phù hợp nhất.

B. Xác định các bên cho vay tiềm năng

Bên vay nên nghiên cứu và xác định các bên cho vay nước ngoài phù hợp với nhu cầu cụ thể của họ, chẳng hạn như:

- Các tổ chức tài chính quốc tế: Như Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Á và các ngân hàng phát triển khác.
- Các ngân hàng nước ngoài: Các ngân hàng thương mại từ các quốc gia khác có mặt tại Việt Nam hoặc cung cấp khoản vay xuyên biên giới.
- Các nhà đầu tư tư nhân: Bao gồm các công ty đầu tư mạo hiểm, các công ty đầu tư tư nhân và các cá nhân có giá trị tài sản ròng cao quan tâm đầu tư vào doanh nghiệp Việt Nam.

Vay nước ngoài: Hướng dẫn cho bên vay tại Việt Nam

Các bên cho vay khác nhau có thể có các yêu cầu và quy trình khác nhau để cấp vay, và những khác biệt này nên được xem xét khi đàm phán hợp đồng vay.

C. Khoản vay và tiền tệ

Bên vay cần rõ ràng về số tiền và tiền tệ của khoản vay mà họ đang tìm kiếm. Thông tin này rất quan trọng để xác định các yêu cầu và quy trình pháp lý phù hợp áp dụng cho giao dịch vay.

D. Đánh giá Khả năng Tín dụng của Doanh nghiệp

Để tăng khả năng nhận được khoản vay nước ngoài, bên vay nên đánh giá khả năng tín dụng của mình và thực hiện các bước nhằm cải thiện xếp hạng tín dụng của mình. Điều này có thể bao gồm:

- Xem xét báo cáo tài chính: Phân tích bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ của bên vay để xác định tình hình tài chính và khả năng tín dụng của họ.
- Tính toán tỷ lệ tài chính: Sử dụng các tỷ lệ tài chính chính như tỷ lệ nợ vốn/vốn chủ sở hữu, tỷ lệ thanh khoản hiện hành và tỷ lệ bảo đảm dịch vụ nợ để đánh giá sức mạnh tài chính và khả năng trả nợ của bên vay.
- Đánh giá lịch sử tín dụng: Xem xét lịch sử tín dụng và báo cáo (nếu có) của bên vay, bao gồm các khoản vay còn tồn đọng và hồ sơ thanh toán. Giải quyết bất kỳ vấn đề tín dụng nào trước khi nộp đơn vay nước ngoài.

E. Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh toàn diện

Một kế hoạch kinh doanh được chuẩn bị tốt là điều cần thiết để thuyết phục các bên cho vay tiềm năng về khả năng sinh lời và tính khả thi của doanh nghiệp bên vay. Kế hoạch nên bao gồm mô tả chi tiết về doanh nghiệp, phân tích thị trường, dự báo tài chính và giải thích rõ ràng về cách sử dụng số tiền vay.

III. Giai Đoạn Trước Khoản Vay

A. Quá trình rà soát tài chính và pháp lý

Trước khi tiến hành khoản vay, bên cho vay nước ngoài có thể tiến hành các quá trình rà soát tài chính và pháp lý. Quá trình này sẽ giúp bên cho vay đánh giá sự tuân thủ của bên vay đối với các luật và quy định của Việt Nam cũng như khả năng tín dụng và ổn định tài chính của bên vay. Bên vay nên chuẩn bị tất cả các tài liệu và thông tin cần thiết theo yêu cầu của bên cho vay, như điều lệ công ty, giấy đăng ký thuế, các giấy phép và giấy phép cần thiết, báo cáo tài chính, chi tiết về các khoản vay hiện có và bất kỳ thông tin liên quan nào khác.

B. Đàm phán khoản vay

- Điều khoản thương mại

Bên vay và bên cho vay nước ngoài cần đàm phán và đồng ý về các điều khoản thương mại cụ thể của khoản vay, bao gồm số tiền vay, kỳ hạn, lãi suất, lịch trả nợ và bất kỳ phí hoặc chi phí nào.

Bên vay nên đánh giá kỹ lưỡng các điều khoản của khoản vay được đề xuất để đảm bảo tính khả thi và phù hợp. Việc đánh giá này nên xem xét dự báo dòng tiền của công ty, tác động của việc trả lãi đến khả năng sinh lời và khả năng đáp ứng các điều khoản vay và yêu cầu tài sản thế chấp.

- Các loại cấu trúc và hình thức vay

Các bên liên quan phải thảo luận kỹ lưỡng để xác định cấu trúc vay phù hợp nhất (ví dụ, vay hạn mức, vay tín dụng xoay vòng, vay hợp vốn, tài trợ tầng trung, v.v.) và hình thức vay (ví dụ, vay có thế chấp, vay không thế chấp, vay bảo lãnh, vay dựa trên tài sản, trái phiếu, v.v.) trong khuôn khổ pháp lý của Việt Nam.

Vay nước ngoài: Hướng dẫn cho bên vay tại Việt Nam

Mỗi cấu trúc và hình thức vay đáp ứng cho các nhu cầu và mục tiêu khác nhau và phù hợp với khả năng của bên vay và bên cho vay. Hơn nữa, các tùy chọn này mang lại độ linh hoạt khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể, cũng như các lợi ích và rủi ro khác nhau. Để đảm bảo lựa chọn phù hợp nhất, bên vay cần nhận tư vấn của các chuyên gia pháp lý và tài chính. Những chuyên gia này sẽ hỗ trợ trong việc đánh giá và so sánh các cấu trúc và hình thức vay phù hợp.

C. Soạn thảo Hợp đồng Vay

Khi các điều khoản thương mại đã được thống nhất, bên cho vay sẽ chuẩn bị một hợp đồng vay chính thức, mà bên vay vay và các cố vấn pháp lý của họ nên xem xét kỹ lưỡng. Hợp đồng vay bao gồm tất cả các điều khoản và điều kiện liên quan được đồng ý bởi bên vay và bên cho vay nước ngoài. Những điều khoản quan trọng cần được đưa vào hợp đồng vay bao gồm số tiền vay, tiền tệ, lãi suất, lịch trả nợ, tài sản thế chấp và bảo lãnh, các sự kiện nợ xấu và các biện pháp khắc phục trong trường hợp nợ xấu. Bất kỳ sự không đồng nhất hoặc mối quan tâm nào nên được giải quyết trước khi ký kết hợp đồng để đảm bảo sự hiểu rõ về nghĩa vụ và trách nhiệm của cả hai bên. Hợp đồng cũng nên đề cập đến bất kỳ yêu cầu và điều kiện cụ thể nào liên quan đến khoản vay nước ngoài được đặt ra bởi pháp luật Việt Nam.

Bên cạnh hợp đồng vay, có thể có các tài liệu liên quan khác, như hợp đồng thế chấp, hợp đồng giữa các bên cho vay hoặc hợp đồng ưu tiên khoản vay.

IV. ĐĂNG KÝ KHOẢN VAY NƯỚC NGOÀI

A. Khoản vay nước ngoài cần đăng ký

1. Khoản vay trung và dài hạn nước ngoài;
2. Khoản vay ngắn hạn được gia hạn với thời hạn trả nợ dài hơn 1 năm;
3. Khoản vay ngắn hạn không có thỏa thuận gia hạn, nhưng với số dư gốc còn tồn đọng (bao gồm cả lãi tích lũy) vào cuối năm đầu tiên kể từ ngày giải ngân đầu tiên, trừ khi bên vay hoàn thành việc thanh toán số dư gốc còn tồn đọng này trong vòng 30 ngày làm việc kể từ cuối năm đầu tiên kể từ ngày giải ngân.

Vay nước ngoài: Hướng dẫn cho bên vay tại Việt Nam

B. Thủ tục đăng ký vay nước ngoài

Quy trình đăng ký khoản vay nước ngoài bao gồm các bước sau:

- 1. Ký kết hợp đồng vay nước ngoài:** Bên vay và bên cho vay nước ngoài ký kết hợp đồng có giá trị pháp lý, quy định các điều khoản và điều kiện của khoản vay.
- 2. Mở tài khoản vay nước ngoài:** Bên vay phải mở một tài khoản vay và trả nợ nước ngoài tại một ngân hàng cung cấp dịch vụ tài khoản. Tài khoản này được sử dụng để rút vốn vay nước ngoài, trả nợ, tiến hành các giao dịch phái sinh để tránh rủi ro liên quan và các giao dịch chuyển tiền liên quan khác.
- 3. Nộp hồ sơ đăng ký vay nước ngoài:** Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ khi ký hợp đồng vay trung- hoặc dài hạn nước ngoài hoặc hợp đồng gia hạn vay ngắn hạn nước ngoài, bên vay phải nộp đơn đăng ký với cơ quan có thẩm quyền. Các thời hạn cụ thể được áp dụng cho các trường hợp đặc biệt.
- 4. Xác nhận hoặc từ chối đăng ký khoản vay nước ngoài của NHNN:** NHNN sẽ ban hành văn bản xác nhận hoặc từ chối đăng ký khoản vay nước ngoài (ghi rõ lý do) trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Trên thực tế, khoảng thời gian này có thể dài hơn rất nhiều và trong quá trình NHNN sẽ có thể nhiều lần yêu cầu bổ sung tài liệu hoặc thông tin.
- 5. Báo cáo định kỳ vay nước ngoài cho NHNN:** Các bên vay phải báo cáo tình hình thực hiện vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn hàng tháng, không muộn hơn ngày thứ 5 của tháng kế tiếp. Trong trường hợp khẩn cấp hoặc khi cần thiết, các bên vay hoặc ngân hàng cung cấp dịch vụ tài khoản phải báo cáo theo yêu cầu của NHNN.

V. GIẢI NGÂN VÀ SỬ DỤNG KHOẢN VAY

A. Lịch trình giải ngân và các điều kiện tiên quyết cho việc giải ngân

Lịch trình giải ngân khoản vay được thống nhất giữa bên vay và bên cho vay nước ngoài và được ghi trong hợp đồng vay. Giải ngân có thể được thực hiện một lần hoặc theo từng đợt, tùy thuộc vào các điều khoản của hợp đồng. Bên vay phải đảm bảo họ đã chuẩn bị sẵn sàng để nhận các khoản giải ngân theo lịch trình đã thống nhất.

Có thể có các điều kiện tiên quyết phải được đáp ứng trước khi bên cho vay giải ngân các khoản tiền. Những điều kiện này có thể bao gồm việc nhận được các sự chấp thuận cụ thể, cung cấp bằng chứng bảo hiểm, hoặc thực hiện các tài liệu thế chấp. Bên vay phải thông báo cho bên cho vay về tiến độ trong việc thỏa mãn các điều kiện tiên quyết và cung cấp ngay các tài liệu hoặc bằng chứng cần thiết.

B. Chuyển đổi ngoại tệ

Khoản vay nước ngoài thường được giải ngân bằng ngoại tệ. Bên vay sẽ cần chuyển đổi số tiền này sang Đồng Việt Nam (VND) để sử dụng tại Việt Nam. Việc chuyển đổi ngoại tệ phải tuân theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, và bên vay phải đảm bảo tuân thủ các quy định này khi chuyển đổi số tiền vay. Điều quan trọng là phải xem xét các rủi ro tỷ giá hối đoái liên quan đến việc chuyển đổi ngoại tệ và lên kế hoạch phù hợp.

C. Giám sát việc giải ngân và sử dụng vốn

Bên vay phải theo dõi chặt chẽ việc giải ngân số tiền vay, đảm bảo rằng số tiền này được sử dụng cho mục đích dự định như đã nêu trong hợp đồng vay và kế hoạch kinh doanh. Điều này có thể bao gồm việc tạo ra một ngân sách chi tiết và kế hoạch tài chính, theo dõi chi phí, và báo cáo về việc sử dụng vốn cho bên cho vay theo yêu cầu. Việc giám sát và sử dụng đúng mục đích số tiền vay rất quan trọng để tránh vi phạm các điều khoản vay và đảm bảo thành công cho mục tiêu kinh doanh của bên vay.

Vay nước ngoài: Hướng dẫn cho bên vay tại Việt Nam

D. Duy trì hồ sơ và ghi chép đầy đủ

Trong suốt quá trình giải ngân và sử dụng vốn, bên vay nên duy trì hồ sơ và ghi chép chi tiết về tất cả các giao dịch, chi phí và hoạt động tài chính liên quan đến khoản vay. Các hồ sơ này có thể được yêu cầu cho việc kiểm toán, báo cáo cho bên cho vay, hoặc đơn xin vay trong tương lai. Việc duy trì hồ sơ chính xác và có tổ chức sẽ giúp bên vay chứng minh khả năng quản lý tài chính đáng tin cậy và đáp ứng các điều khoản vay và yêu cầu báo cáo.

E. Bảo vệ môi trường và xã hội

Một số bên cho vay nước ngoài, đặc biệt là các nhà đầu tư có trách nhiệm xã hội và các ngân hàng phát triển, thường yêu cầu bên vay áp dụng Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMS) và tuân thủ các Chính sách và Khung Bảo vệ Môi trường và Xã hội. Đây là một khung quản lý các rủi ro môi trường và xã hội liên quan đến các dự án được tài trợ bằng khoản vay nước ngoài, bao gồm các quy trình xác định và đánh giá rủi ro, triển khai các biện pháp giảm nhẹ và theo dõi, báo cáo về hiệu suất.

VI. GIAI ĐOẠN SAU VAY

A. Trả nợ vay

- Lịch trình trả nợ

Bên vay phải tuân thủ lịch trình trả nợ được thỏa thuận trong hợp đồng vay. Lịch trình này thường bao gồm các ngày trả nợ, số tiền và đơn vị tiền tệ mà bên vay phải trả. Điều quan trọng là bên vay phải đảm bảo có đủ nguồn lực tài chính để trả nợ đúng hạn và tránh vỡ nợ.

Vay nước ngoài: Hướng dẫn cho bên vay tại Việt Nam

- Xây dựng kế hoạch trả nợ

Để đảm bảo trả nợ đúng hạn, bên vay nên xây dựng một kế hoạch trả nợ chi tiết phù hợp với lịch trình trả nợ được thỏa thuận trong hợp đồng vay. Kế hoạch này nên xem xét dự báo dòng tiền của công ty, doanh thu dự kiến và bất kỳ biến động theo mùa nào trong kinh doanh có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán.

- Quản lý rủi ro ngoại hối

Vì khoản vay nước ngoài thường được niêm yết bằng một đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ địa phương của bên vay, bên vay nên chú ý đến những rủi ro ngoại hối tiềm ẩn liên quan đến khoản vay. Điều này có thể bao gồm việc theo dõi tỷ giá hối đoái, triển khai các chiến lược để đảm bảo rủi ro tỷ giá hối đoái và xem xét ảnh hưởng của biến động tỷ giá hối đoái đối với hiệu quả tài chính của công ty và việc trả nợ vay.

- Trả nợ sớm và phạt trả trước

Nếu bên vay muốn trả nợ sớm hoặc thực hiện các khoản thanh toán bổ sung ngoài lịch trình đã thỏa thuận, họ nên tham khảo hợp đồng vay và kiểm tra xem có bất kỳ khoản phạt trả trước nào hay không. Một số bên cho vay nước ngoài có thể áp dụng khoản phạt trả sớm để bù đắp việc mất thu nhập lãi kỳ vọng. Bên vay nên cân nhắc kỹ lưỡng các chi phí và lợi ích của việc trả nợ sớm trước khi tiến hành.

B. Giám sát và báo cáo vay

- Yêu cầu báo cáo tài chính

Bên cho vay nước ngoài có thể yêu cầu bên vay cung cấp các báo cáo tài chính định kỳ và cập nhật về hoạt động kinh doanh của họ. Điều này có thể bao gồm việc nộp các báo cáo tài chính đã kiểm toán, dự báo dòng tiền, theo dõi các chỉ số tài chính hoặc thông tin tài chính liên quan khác. Bên vay nên chuẩn bị đáp ứng các yêu cầu báo cáo này và duy trì sự liên lạc với bên cho vay nước ngoài.

Vay nước ngoài: Hướng dẫn cho bên vay tại Việt Nam

- Tuân thủ các điều khoản vay

Hợp đồng vay có thể bao gồm các điều khoản vay, là các điều kiện hoặc cam kết mà bên vay phải tuân thủ trong suốt thời gian vay. Các điều khoản này có thể liên quan đến hiệu suất tài chính, hoạt động kinh doanh hoặc tuân thủ pháp lý của bên vay. Bên vay nên nắm rõ và tuân thủ tất cả các điều khoản vay để tránh việc vi phạm tiềm ẩn và các hậu quả liên quan.

C. Vi phạm và các biện pháp khắc phục

Hợp đồng vay nên định nghĩa rõ ràng các sự kiện vi phạm, là các trường hợp khiến bên cho vay có quyền thực hiện các hành động pháp lý chống lại bên vay hoặc thực thi tài sản đảm bảo của khoản vay. Các sự kiện vi phạm phổ biến bao gồm không trả nợ đúng hạn, vi phạm các điều khoản vay và các sự kiện phá sản. Bên vay nên cố gắng tránh bất kỳ sự kiện vỡ nợ nào để duy trì mối quan hệ tích cực với bên cho vay nước ngoài và giảm thiểu rủi ro pháp lý tiềm ẩn.

Trong trường hợp bên vay vi phạm, bên cho vay nước ngoài có thể có nhiều biện pháp khắc phục có sẵn theo hợp đồng vay và luật pháp Việt Nam. Các biện pháp khắc phục này có thể bao gồm việc đòi nợ sớm, thực thi tài sản đảm bảo hoặc kiện bên vay. Bên vay nên ý thức được những biện pháp khắc phục tiềm ẩn này và thực hiện tất cả các bước cần thiết để tránh vi phạm hợp đồng và các hậu quả liên quan.

D. Tái cấu trúc khoản vay

Trong trường hợp bên vay gặp khó khăn trong việc trả nợ hoặc đối mặt với rủi ro vỡ nợ, họ có thể xem xét việc tái cơ cấu nợ với bên cho vay nước ngoài. Tái cơ cấu nợ có thể bao gồm việc điều chỉnh lịch trình trả nợ, giảm lãi suất hoặc chuyển đổi đơn vị tiền tệ của khoản vay. Tuy nhiên, bên vay cần thương thảo cẩn thận với bên cho vay để đạt được điều kiện tốt nhất có thể và tránh các hậu quả tiêu cực cho tương lai.

VII. KẾT THÚC QUÁ TRÌNH VAY VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ

A. Hoàn thành nghĩa vụ trả nợ:

Khi bên vay tiến gần đến cuối kỳ hạn vay, bên vay phải đảm bảo đã thực hiện tất cả các nghĩa vụ trả nợ, bao gồm thanh toán gốc và lãi suất, phù hợp với các điều khoản và điều kiện của hợp đồng vay. Bên vay nên nhanh chóng giải quyết bất kỳ vấn đề hay sự không nhất quán nào với bên cho vay.

B. Nhận giấy chứng nhận hoàn tất khoản vay.

Sau khi bên vay đã hoàn toàn trả hết khoản vay, bên vay nên yêu cầu bên cho vay cấp giấy chứng nhận hoàn tất khoản vay. Tài liệu này chứng minh rằng bên vay đã thành công trong việc trả nợ và không còn nợ nần gì chưa thanh toán.

C. Lưu trữ tài liệu

Bên vay nên lưu trữ các tài liệu vay, bao gồm các điều khoản vay, lịch sử trả nợ và bất kỳ thách thức nào gặp phải. Các tài liệu này sẽ là tài liệu tham khảo quý giá cho việc lập kế hoạch tài chính trong tương lai và các đơn xin vay.

D. Đánh giá hiệu quả

Bên vay nên đánh giá tác động tổng thể của khoản vay đối với hoạt động kinh doanh hoặc tình hình tài chính của mình. Dựa trên việc đánh giá hiệu quả của khoản vay, bên vay có thể lên kế hoạch cho nhu cầu tài trợ trong tương lai và xây dựng chiến lược để nhận được các khoản vay với các điều khoản và điều kiện thuận lợi.



HERMAN, HENRY & DOMINIC (EZLAW) là một đội ngũ giàu kinh nghiệm gồm các luật sư và chuyên gia pháp lý làm việc tại Sài Gòn và Hà Nội. Chúng tôi chuyên tư vấn và cung cấp dịch vụ pháp lý cho các doanh nghiệp với cam kết gắn bó lâu dài với sự phát triển của Việt Nam. Chúng tôi tập trung xây dựng mối quan hệ bền vững với thân chủ của mình dựa trên lòng tin và sự tôn trọng.

HERMAN, HENRY & DOMINIC (EZLAW) tư vấn chuyên môn cho các vấn đề về doanh nghiệp, đặc biệt về mua bán và sáp nhập, tài chính, ngân hàng, đất đai, lao động, thuế và thương mại, soạn thảo và đàm phán hợp đồng, cũng như giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và tòa án. Chúng tôi cũng luôn duy trì mối quan hệ công việc thường xuyên và tốt đẹp với nhiều cơ quan nhà nước Việt Nam, giúp chúng tôi thuận lợi tiếp cận những nguồn lực cần thiết để mang đến kết quả kịp thời và hữu hiệu cho thân chủ.

Triết lý hoạt động của HERMAN, HENRY & DOMINIC (EZLAW) là "Local Expertise & Global Standard."